

Số: 56/2021/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 23 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 12 năm 2021, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số 244 ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Số 303C ấp C, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Châu Văn T1, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Ấp L, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

Anh Ngô Quốc N, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số 88A ấp 1, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Châu Văn T1 có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền nợ hui là 110.000.000 (Một trăm mười triệu) đồng. Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị T không yêu cầu tính tiền lãi đối với số tiền trên.

- Anh Châu Văn T1 có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền vay là 230.000.000 (Hai trăm ba mươi triệu) đồng và tiền lãi là 31.050.000 (Ba mươi một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Thời điểm bắt đầu trả nợ là ngày 15/02/2022.

Kể từ ngày 15/02/2022 (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.276.000 (Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu) đồng, anh Châu Văn T1 tự nguyện chịu. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 9.276.000 (Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001114 ngày 12/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng